

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 566 /UBND-NC

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 02 năm 2024

V/v triển khai thi hành các luật, nghị quyết
được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ
họp thứ 6, Kỳ họp bất thường lần thứ 5

| | |
|--|----------------|
| CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TUYỀN QUANG | |
| ĐẾN | Số: 664 |
| | Ngày: 20/02/24 |
| Chuyên: | |
| Lưu hồ sơ số: | |

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Thực hiện Văn bản số 446/HĐPH ngày 24/01/2024 của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật Trung ương về việc phổ biến các Luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6, Kỳ họp bất thường lần thứ 5, Chỉ thị số 03/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và triển khai một số nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật dịp Tết Giáp Thìn 2024,

Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Người đứng đầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

1.1. Quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện pháp luật và chủ động tổ chức phổ biến, thông tin, truyền thông chính sách, pháp luật có liên quan bằng hình thức phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, có trọng tâm, trọng điểm; đăng tải trên Công/Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương các luật, nghị quyết và tài liệu tuyên truyền do Sở Tư pháp cung cấp; phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực tổ chức triển khai thi hành các luật, nghị quyết; chỉ đạo, yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý tự giác học tập, tìm hiểu, tuân thủ và chấp hành các quy định mới ban hành trong thực thi công vụ và tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, cần nắm bắt và phản ánh kịp thời với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về ý kiến của Nhân dân, phản ánh của dư luận xã hội về tính khả thi, phù hợp của văn bản mới ban hành; kịp thời định hướng thông tin, phổ biến những vấn đề nóng, được dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; giải đáp pháp luật và các vướng mắc trong áp dụng pháp luật về các lĩnh vực, phạm vi do mình quản lý cho Nhân dân, doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp; tăng cường kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện các luật, nghị quyết; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện và tuyên truyền viên cấp xã; chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả.

2. Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm:

2.1. Căn cứ Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Bộ, Ngành Trung ương và điều kiện cụ thể của địa phương có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành các Luật, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; đồng thời chủ trì việc theo dõi tình hình thi hành các Luật, cụ thể như sau:

a) Công an tỉnh:

(1) Luật Căn cước;

(2) Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

b) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

c) Sở Xây dựng:

(1) Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi);

(2) Luật Nhà ở (sửa đổi).

d) Sở Tài nguyên và Môi trường:

(1) Luật Tài nguyên nước (sửa đổi);

(2) Luật Đất đai (sửa đổi).

đ) Sở Thông tin và Truyền thông: Luật Viễn thông (sửa đổi).

e) Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang: Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi).

2.2. Tổ chức biên soạn tài liệu tập huấn, phổ biến chuyên sâu; hướng dẫn, xác định nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến văn bản luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn; biên soạn tài liệu tuyên truyền các luật, nghị quyết gửi Sở Tư pháp để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang; đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu giới thiệu, phổ biến nội dung các văn bản luật; phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông quán triệt, phổ biến luật, nghị quyết cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý và Nhân dân bằng hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật (*tập huấn, thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn pháp luật trực tuyến; đối thoại pháp luật trực tuyến; biên soạn, đăng tải hỏi - đáp pháp*

luật trên Cổng Thông tin điện tử ...), phát huy thế mạnh của các phương tiện thông tin, truyền thông, hệ thống truyền thanh cơ sở; bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất) thực hiện tuyên truyền, phổ biến văn bản luật theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

2.3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nội dung các văn bản luật, nghị quyết cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp được giao nhiệm vụ thi hành Luật, nghị quyết; tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật quy định mới cho đội ngũ cán bộ thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật để tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; giải thích, cung cấp đầy đủ quy định của văn bản luật, nghị quyết liên quan trực tiếp đến vụ việc đang giải quyết hoặc hướng dẫn tìm kiếm, tra cứu văn bản khi công dân có yêu cầu.

2.4. Nắm bắt và phản ánh kịp thời cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các ý kiến của Nhân dân, phản ứng của dư luận xã hội đối với tính khả thi, hiệu quả, phù hợp của văn bản trên thực tế; tổ chức phổ biến, định hướng thông tin kịp thời về những vấn đề nóng, được dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận về thực hiện pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến về nội dung cơ bản của các luật, nghị quyết; thực hiện đăng tải, cập nhật toàn văn luật, nghị quyết, tin, bài, ảnh, tài liệu tuyên truyền các luật, nghị quyết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

4. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, các cơ quan báo chí, Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh: Tăng thời lượng, lồng ghép tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, thường xuyên nội dung cơ bản của các luật, nghị quyết trên các chuyên trang, chuyên mục để mọi người cùng biết và thực hiện.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Có văn bản hướng dẫn, tổ chức quán triệt, tập huấn chuyên sâu, tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu nội dung, tinh thần của các văn bản luật, nghị quyết có liên quan trong phạm vi quản lý của ngành.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các luật, nghị quyết cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình và tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho Nhân dân; vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tự giác học tập, tìm hiểu, tuân thủ và chấp hành pháp luật; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật.

7. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

7.1. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức Hội nghị chuyên đề triển khai, phổ biến các luật; cung cấp Đề cương tuyên truyền các luật cho các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương, báo cáo viên pháp luật tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để tổ chức tuyên truyền trong cán bộ và Nhân dân.

7.2. Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Văn bản này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Như kính gửi;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Báo TQ, Đài PT&TH tỉnh;
- HLG tỉnh, Đoàn LS tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh,
Trang TTĐT PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- TP, PTP, CV Phòng, Ban thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Thu Hà).

Báo cáo

Thực hiện

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Việt Phương

DANH SÁCH
09 LUẬT, 11 NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 6
VÀ KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV
(Kèm theo Công văn số: 566/UBND-NC, ngày 19/02/2024 của UBND tỉnh)



I. 09 LUẬT

1. 07 Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 6

- 1.1. Luật Căn cước;
- 1.2. Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi);
- 1.3. Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;
- 1.4. Luật Nhà ở (sửa đổi);
- 1.5. Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;
- 1.6. Luật Tài nguyên nước (sửa đổi);
- 1.7. Luật Viễn thông (sửa đổi).

2. 02 Luật được thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 5

- 2.1. Luật Đất đai (sửa đổi);
- 2.2. Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi).

II. 11 NGHỊ QUYẾT

1. 09 Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 6

- 1.1. Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn;
- 1.2. Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;
- 1.3. Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;
- 1.4. Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2024;
- 1.5. Nghị quyết thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;
- 1.6. Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu;
- 1.7. Nghị quyết về giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030”;

1.8. Nghị quyết về tiếp tục thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết Kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn;

1.9. Nghị quyết Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV.

2. 02 Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 5

2.1. Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

2.2. Nghị quyết về việc sử dụng dự phòng chung, dự phòng nguồn ngân sách trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và Tập đoàn Điện lực Việt Nam./.